TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 177/2017/QĐST-HNGĐ	*Cái Nước, ngày 21 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 334/2017/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phan Văn Th ; Sinh năm 1975

Địa chỉ cư trú: ấp LC, xã TP, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Chị Dư Mỹ L; Sinh năm 1983

Địa chỉ cư trú: ấp LC, xã TP, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Phan Văn Th và Chị Dư Mỹ L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Phan Văn Th và Chị Dư Mỹ L thống nhất ly hôn.

- Về con chung: Anh Phan Văn Th và chị Dư Mỹ L thỏa thuận con theo ai người đó nuôi, người không trực tiếp nuôi con không phải cấp dưỡng nuôi con. Tại biên bản ghi lời khai lời khai ngày 13 tháng 11 năm 2017 thì nguyện vọng của cháu Phan Khánh Du, sinh ngày 10 tháng 10 năm 2006 và Phan Vũ D, sinh ngày 30 tháng 11 năm 2008 là

muốn được sống với chị L. Nguyện vọng của các cháu Khánh Du và Vũ D phù hợp với sự thỏa thuận của anh Th và chị L. Do đó anh Phan Văn Th phải có trách nhiệm giao hai con chung tên Phan Khánh Du, sinh ngày 10 tháng 10 năm 2006 và Phan Vũ D, sinh ngày 30 tháng 11 năm 2008 cho chị Dư Mỹ L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Phan Văn Th không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phan Văn Th không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Th và chị L xác định vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ thu và nợ trả: Anh Th và chị L xác định vợ chồng không có nợ ai và củng không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Phan Văn Th và Chị Dư Mỹ L mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Anh Th và Chị L thỏa thuận, Anh Th nộp thay toàn bộ cho Chị Dư Mỹ L. Do đó Anh Th phải nộp là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng), Anh Th có dự nộp tạm ứng án phí số tiền là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003783 ngày 02 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước nay được đối trừ. Anh Th được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Phòng NVKT&THA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Thanh Khiết